

NHẬN BIẾT CÁC DẤU HIỆU CỦA THỜI GIAN TRƯỚC KỲ TẬN THẾ.

Bài 2 - Sự thánh hoá Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 24:1-14: Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lẩn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, chúng ta phải luôn nhớ rằng, Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nghĩa là khi chúng ta nhìn vào Lời Chúa đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đang nhìn vào bóng của những sự mà mắt loài người xác thịt chúng ta không thể nhìn thấy được, nhưng Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật, sẽ chỉ cho những người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, được thấy những sự mà Đức Chúa Jêsus đã gọi đó là sự vinh hiển của Ngài, tức là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 14:19-21: **Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Giăng 17:24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Những sự được Chúa Jêsus gọi là sự vinh hiển của Ngài và cũng là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời - đó chính là sự chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ, như Kinh-Thánh đã chép:

2 Cô-rinh-tô 4:1-6: **Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộng. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ.**

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu rằng, toàn bộ Lời Chúa được sứ đồ Phao-lô chép là Tin-Lành Đấng Christ đây, không phải là những sự mà mọi người tin Chúa gọi là Kinh-Thánh phần Tân-ước, vì khi các lời mà sứ đồ Phao-lô gọi là Kinh-Thánh, hoặc Tin-Lành Đấng Christ, đó là nói về các sách từ Sáng thế ký cho đến sách Ma-la-chi, vì chính sứ đồ Phao-lô cùng các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, như sứ đồ Ma-thi-ơ, sứ đồ Giăng, sứ đồ Phi-e-rơ cùng những người chép các sách Mác, Lu-ca, Giu-đe, Gia-cơ cũng không biết gì về phần mà này nay chúng ta gọi là Tân-ước, nhưng họ đã được Đức Thánh-Linh cảm động để chép thành các sách, các thư tín mà sau này được in trong thành phần còn lại của Kinh-Thánh, đó là phần Tân-ước mà

chúng ta đang có.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết được trách nhiệm của mình, là phải vâng giữ và làm theo hết thảy các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, để được tái sinh tâm linh mình, hầu cho thấy được và được vào trong Nước Đức Chúa Trời, vì nếu tâm linh của người tin Chúa mà không được tái sinh, thì người ấy không thể hiểu được và không được vào trong Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là không thể được sở hữu Lời Đức Chúa Trời, là Lời hằng sống, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Trong loạt bài đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng tại trên núi gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Giu-đê, thuộc vùng biển hồ Ga-li-lê, Ngài đã phán rằng:

Ma-thi-ơ 5:13-20: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời. Các người đừng tưởng Ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau; ¹⁷ **Think** ^{G3543} **not that I am come** ^{G2064} **to destroy** ^{G2647} **the law** ^{G3551}, **or** ^{G2228} **the prophets** ^{G4396}: **I am not come** ^{G2064} **to destroy** ^{G2647}, **but to fulfil** ^{G4137}.

Chữ **luật pháp** - **the law** ^{G3551} chép trong câu 17 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *phân tách ra từng phần nhỏ để phân phát đồ ăn cho bầy súc vật; luật pháp (bao gồm năm sách của Môi-se) để điều chỉnh, để sửa lại cho đúng, để sắp đặt, để chỉnh lý tư tưởng theo nguyên tắc gốc;*

Chữ **lời tiên tri** - **the prophets** ^{G4396} chép trong câu 17 trên, đó là chữ προφήτης - prophetes, số 4396, ra từ chữ πρό - pro, số 4253 và chữ φημί - phemi, số 5346 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *lời nói trước về sự kiện, sự việc hoặc điều gì sẽ xảy ra đúng kỳ, đúng thời gian đã định bởi Đức Chúa Trời;*

Luật pháp (của Đức Chúa Trời) là gì?

Châm ngôn 6:23: Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quở trách khuyên dạy là con đường sự sống.

Tại sao Đức Chúa Trời lại ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài?

Ga-la-ti 3:19-23: Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Và, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng Lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dạy dỗ chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.

Trở lại với Lời Chúa Jêsus phán về việc Ngài đến thế gian này là để làm cho **luật pháp cùng các lời tiên tri được trọn**. Chữ **được trọn** - **to fulfil** ^{G4137} chép trong Ma-thi-ơ 5 câu 17 trên, đó là chữ πληρόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πλήρης - pleres, số 4134 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *làm cho được đầy tràn, được đầy đủ, được hoàn thành theo kế hoạch đã định, làm cho được rao giảng ra cách đầy đủ khắp nơi, làm cho được ưa chuộng, làm cho được thoả mãn, để lấp đầy chỗ trống, làm cho ảnh hưởng rộng khắp, làm cho được chứng minh, đáp ứng nhu cầu, làm cho được truyền bá khắp nơi, làm cho được thi hành, được thực hiện,*

làm cho được ứng nghiệm lời tiên đoán, làm xong công việc được giao, làm cho được trọn vẹn;

Đức Chúa Jêsus đến thế gian này để làm trọn điều gì?

Chúa Jêsus đã phán rằng: Kinh-Thánh làm chứng về Ngài và như vậy, Kinh-Thánh làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc và Đức Giê-Hô-Va cứu chuộc loài người bằng Lời đã phán ra khỏi miệng Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) vào năm 1445 B.C. và Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ về mục đích Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là:

Lê-vi ký 8:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Các thầy tế lễ và dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, dù họ có giữ các này lễ, cùng các kỳ lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với họ phải làm, nhưng họ lại bỏ qua việc dạy Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, để từ thầy tế lễ đến hết thầy dân sự của Ngài sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu họ vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Vì cơ các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, nhưng cứ sống trong tội lỗi và vì cơ đó mà tai vạ, tức là sự trừng phạt của Luật pháp đã giáng trên họ. Để cảnh cáo các thầy tế lễ cùng dân Y-sơ-ra-ên phải biết nhờ cậy vào quyền phép của Luật pháp mà họ đã nhận lãnh từ Đức Giê-Hô-Va, nên vào khoảng năm 740 B.C. tức là khoảng 705 năm sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai mà phán dạy dân Y-sơ-ra-ên và lời Đức Giê-Hô-Va không chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt lúc bấy giờ, nhưng là cho hết thầy những người nào, mà môi miệng họ xưng Danh Đức Giê-Hô-Va và muốn nhận được sự cứu chuộc của Ngài, trải các đời trên đất này, cũng phải nghe và làm theo nữa.

Mặc dù dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được lời cảnh báo của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua tiên tri Ê-sai, nhưng họ vẫn không tuân theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và bởi tội lỗi của họ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và đền thờ của Đức Giê-Hô-Va tại thành Giê-ru-sa-lem bị phá huỷ.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho dân Y-sơ-ra-ên và cho hết thầy loài người trên đất này biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc loài người và sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được thi hành qua việc Ngài ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà tâm linh họ được sự sống lại, như chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, đã nhờ sự vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà thắng sự chết, được sự sống lại và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì**

phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Hết thấy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, tức là từ sách Sáng thế ký, cho đến sách Ma-la-chi, đều làm chứng về Chúa Jê-sus - Con một của Đức Chúa Trời, và cũng là nói về quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người. Nhưng chính sự hay chết của xác thịt cùng sự vô tín và sự cứng lòng của loài người xác thịt đã khiến cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời bị hãm ép, nên Đức Chúa Jê-sus đã phải đến thế gian này, hay nói một cách đầy đủ là vì yêu thương loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài, thể hiện ra trong thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt của loài người, để trực tiếp thi hành một công việc, là sự bày tỏ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời ra trong chính thân thể của Đức Chúa Jê-sus, hầu cho loài người sẽ trực tiếp thấy được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã khiến cho Đức Chúa Jê-sus được sống lại trước nhất từ trong những kẻ chết.

Như vậy, chỉ những người nào thật sự tin cậy vào **Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ**, nghĩa là tin cậy hoàn toàn vào **uy quyền, bôn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời** (là ý nghĩa của chữ **Danh** trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp) mà vâng giữ lấy, làm theo, thì tâm linh của người ấy mới được sống lại và chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa được sống lại, thì bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho con mắt của tâm linh đó được thấy Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là được hiểu biết ý nghĩa của Lẽ thật, vì chữ **Nước Đức Chúa Trời** có nghĩa là **nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua**.

Nếu tâm linh của người tin Chúa mà không được tái sanh, thì số phận của người đó sẽ ra thế nào?

Vì tâm linh loài người được ví là cây Đức Chúa Trời trồng, vậy thì khi một người tin Chúa, người ấy sẽ được tách rời khỏi vùng đất cũ của người ấy, mà được trồng trong ruộng của Đức Chúa Trời.

Nếu tâm linh của người ấy còn bị cầm buộc bởi tâm trí cũ của con người xác thịt, thì sẽ giống như gốc cây bị người ta bọc bằng bao ni-lon vậy, nó sẽ không thể nhận được nước cùng các chất dinh dưỡng từ đất và như vậy, cây đó không thể phát triển và không thể sanh bông trái được. Cây đó sẽ sống tuy theo hơi nước trong không khí, hoặc sương rơi, hoặc bởi các cơn mưa mà thôi, đến khi hạn hạn kéo dài, cây đó sẽ chết vậy.

Vì sự cứu chuộc không dành cho xác thịt bằng bụi đất, nhưng dành cho tâm linh (linh hồn) được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi một người mở miệng cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì trong thực tế là người ấy cầu nguyện bằng trí khôn của xác thịt mình, mong được cứu thoát khỏi sự chết nơi hoả ngục, chứ không phải là tâm linh người đó cầu nguyện. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ sự thật này, nhưng Ngài sẽ đãi người ta tùy theo lời Ngài đã nghe miệng người ta nói, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẵn lòng chấp nhận lời cầu nguyện đó và Ngài cho người ấy thời gian để được nghe các tội lỗi của Ngài rao Tin-Lành thật của Ngài, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy được thắp sáng trở lại mà giúp cho tâm linh người ấy sẽ nhận biết trách nhiệm của mình, là trở dậy quản trị thân thể xác thịt mình vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự cứu rỗi cho chính mình, nghĩa là cho tâm linh người ấy. Nhưng nếu những người đứng giảng Tin-Lành mà không phải là tội lỗi của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của những người nào nghe những người đó giảng, sẽ không thể nhận được Tin-Lành thật của Đức Chúa Trời và số phận của những người đó, từ kẻ giảng đến người nghe, đều như kẻ mù vậy, cả hai cùng rơi xuống hố, không được cứu rỗi (Ma-thi-ơ 15:14).

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lời Đức Chúa Jê-sus phán với các môn đồ của Ngài về việc đền thờ của Đức Chúa Trời tại thành Giê-ru-sa-lem sẽ phải bị phá huỷ.

Ma-thi-ơ 24:1-2: **Khi Đức Chúa Jê-sus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta**

nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống.

Trước hết chúng ta cần phải nhận biết ý nghĩa về đền thờ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tại thành Giê-ru-sa-lem và tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại để cho đền thờ của Ngài phải bị phá hủy.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phải dựng một đền thờ cho Ngài, và chúng ta cần phải biết tiêu chuẩn về đền thờ của Đức Giê-Hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 25:2-22: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên dâng họ dâng lễ vật cho Ta; các người hãy nhận lấy lễ vật của mọi người có lòng thành dâng cho. Này là lễ vật các người sẽ nhận lấy của họ: vàng, bạc, và đồng; chỉ tím, đỏ điều, đỏ sẫm, vải gai mịn, lông dê, da chiên đực nhuộm đỏ, da cá nước, cây si-tim, dầu thấp, hương liệu dâng làm dầu xức và hương, bích ngọc cùng các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phốt và băng đeo ngực. Họ sẽ làm cho Ta một đền thánh và Ta sẽ ở giữa họ. Hãy làm đền đó y như kiểu đền tạm cùng kiểu các đồ dùng mà Ta sẽ chỉ cho người. Vậy, chúng hãy đóng một cái hòm bằng cây si-tim; bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi, và bề cao cũng một thước rưỡi, lấy vàng ròng bọc trong, bọc ngoài, và chạy đường viền chung quanh hòm bằng vàng. Người cũng hãy đúc bốn khoen bằng vàng để tại bốn góc hòm: hai cái bên hông này, hai cái bên hông kia, cùng làm hai cây đòn bằng cây si-tim, bọc vàng; rồi lòn đòn vào khoen hai bên hông hòm, để dùng đòn khiêng hòm. Đòn sẽ ở trong khoen luôn, không nên rút ra. Người hãy cắt vào trong hòm bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Người cũng hãy làm một cái nắp thi ân bằng vàng ròng, bề dài hai thước rưỡi, bề ngang một thước rưỡi. Lại làm hai tượng chê-ru-bin bằng vàng giát mỏng, để hai đầu nắp thi ân, ló ra ngoài, một tượng ở đầu này và một tượng ở đầu kia. Hai chê-ru-bin sẽ sè cánh ra, che trên nắp thi ân, đối diện nhau và xây mặt vào nắp thi ân. Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bằng chứng mà Ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bằng chứng, Ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.

Căn cứ theo Lẽ thật, thì vật liệu được Đức Giê-Hô-Va chỉ định Môi-se dùng để xây dựng đền thờ cho Ngài, không phải phải là vật liệu ra từ đất, mà chính là tấm lòng của người tin Chúa, vì trong Lẽ thật, thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời. Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được ví là Thân thể của Đấng Christ. Tâm trí, tức là tấm lòng của người tin Chúa được ví là nơi thánh của đền thờ. Môi miệng của người tin Chúa là bóng về bàn để bánh trần thiết, là bàn thờ xông hương, là bàn thờ của lễ thiêu thuộc về đền thờ; tâm linh của người tin Chúa là bóng về nơi chỉ thánh. Các loại chỉ màu là bóng về các lời được nói ra từ môi miệng của người tin Chúa. Các thứ ngọc được gắn vào Ê-phốt là bóng về các ân tứ thuộc linh mà Đức Thánh-Linh đã ban cho người tin Chúa (đã được tái sanh). Vải gai mịn là bóng về Luật pháp văn tự, cây si-tim là bóng về người tin Chúa đã liêu mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa. Hòm bằng chứng là bóng về tấm lòng của người tin Chúa đã được tái sanh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh.

Chúng ta có thể thấy các tiêu chuẩn mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được cho đền thánh của Ngài.

1- **Họ sẽ làm cho Ta một đền thánh và Ta sẽ ở giữa họ.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8)

2- **Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô ướ.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:25)

3- **Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tố lộ.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:26)

4- **Các người phải giữ những sa-bát Ta, và tôn kính nơi thánh Ta: Ta là Đức Giê-hô-va.** (Lê-vi ký 19:30)

5- **Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nếu người bước đi trong đường lối Ta, vâng giữ điều Ta dạy phải giữ, thì người sẽ được xét đoán nhà Ta, và canh giữ hiên cửa Ta, Ta sẽ cho người bước đi trong hàng những kẻ đứng chầu này.** (Xa-cha-ri 3:7)

Tiêu chuẩn cao nhất của đền thờ, là các vật liệu được dùng để dựng đền thờ của Đức Giê-Hô-Va phải là thánh và như vậy, mọi thứ vật liệu ra từ đất đều không đạt tiêu chuẩn này, nhưng hết thảy các vật liệu đó đều phải đáp ứng tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời hoặc được thay đổi bằng quyền phép của Lời Đức Chúa

Trời.

Thân thể xác thịt của loài người ra từ bụi đất, nhưng thân thể đó sẽ được thánh hoá khi chịu vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, hoặc bất kỳ vật gì đã được Đức Chúa Trời chỉ định cho công việc của Ngài, thì sau khi đã được thánh hoá theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, các vật đó được coi là đã nên thánh, như các loại gỗ, đá, vàng, bạc, đồng, các loại chỉ được dùng để xây dựng đền thờ. Hết thấy các vật đó đều là bóng về sự sống của loài người, cả thân thể xác thịt và tâm linh, khi đã chịu vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì được coi là đền thờ của Đức Chúa Trời và Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ngự trên người đó. Bây giờ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ phán bảo cho tâm linh của người đó được biết những sự thuộc về sự sống đời đời của tâm linh, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng, như Lời Chúa đã phán:

Xuất Ê-díp-tô Ký 25:21-22: Người hãy để nắp thi ân trên hòm, rồi để vào trong hòm bảng chứng mà Ta sẽ ban cho. Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng chê-ru-bin, trên hòm bảng chứng, Ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.

Trở lại với Lời Chúa Jêsus phán về sự đền thờ của Đức Giê-Hô-Va tại thành Giê-ru-sa-lem bị huỷ phá: **Ma-thi-ơ 24:1-2: Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống.**

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại huỷ phá đền thờ của Ngài và sự huỷ phá đó mang ý nghĩa gì?

Như chúng ta đã học ở phần trước và biết rằng, thân thể của những người đã thuộc về Đức Giê-Hô-Va mới thật sự là đền thờ, vì thân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không ngự nơi đền thờ do tay người làm ra.

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá huỷ đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá huỷ họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

Hê-bơ-rơ 9:22-26: Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi.

Như chúng ta đã biết tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-Hô-Va luôn là tiêu chuẩn trước nhất và mãi mãi mà loài người phải đạt, hầu cho được thông công với Đức Chúa Trời, vì nếu không nên thánh, thì không có một người nào có thể đến gần Đức Chúa Trời. (Hê-bơ-rơ 12:14)

Loài người không thể tự tạo nên một nơi chốn nào mà có thể được coi nơi đó là đền thờ của Đức Chúa Trời, mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và qua Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên phải dựng đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va theo mạng lệnh của Ngài, nghĩa là khi người tin Chúa vâng giữ và tuân theo hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì thân thể của người ấy sẽ được thánh hoá bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, dù người ấy là ai mặc dầu. Đức Thánh-Linh sẽ ngự trên người đó và bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người đó sẽ được biết những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, như nói lời tiên tri, nói lời tri thức, giải nghĩa chiêm bao, giải nghĩa các dị tượng, làm các phép lạ để vinh hiển Danh Đức Giê-Hô-Va, là những sự được gọi là thuộc về dân Y-sơ-ra-ên (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:22).

Vì thân thể xác thịt của người tin Chúa được ví là thành Giê-ru-sa-lem, tức là thành tìm được sự bình an, nhưng khi người đó phạm tội, làm ô-uế nơi thánh, tức là tội lỗi phạm đến thân thể mình, như phạm tội thờ lạy thần tượng, phạm tội tà dâm, phạm tội giết người hoặc phạm các tội đến nỗi chết, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ lìa khỏi người đó và như vậy, dù thân thể xác thịt của người đó không chết ngay, nhưng ma quỷ

đã hợp pháp chiếm đoạt thân thể đó và sự rửa sả của luật pháp sẽ giáng trên người đó. Bấy giờ, đền thờ của Đức Giê-hô-Va nơi người đó sẽ bị phá huỷ và quyền lực của ma quỷ sẽ cai trị thân thể đó, mà quân đội của vua Ba-by-lôn đó là bóng.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về việc Giê-hô-Va Đức Chúa Trời quyết định phá huỷ đền thờ của Ngài, là đền thờ mà vua Sa-lô-môn đã xây dựng cho Ngài, theo bản vẽ và thiết kế của vua Đa-vít, cha của vua Sa-lô-môn.

Ê-xê-chi-ên 24:1-27: Năm thứ chín, ngày mồng mười, có Lời Đức Giê-hô-va phán cho ta rằng: Hỡi con người, hãy ghi chép tên ngày này, chính ngày này; cũng chính ngày này vua Ba-by-lôn đến gần thành Giê-ru-sa-lem. Hãy nói một lời thí dụ cho nhà bạn nghịch ấy, và rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đặt nồi, hãy đặt, và đổ nước vào. Hãy để những tấm thịt vào, là hết thảy những tấm thịt tốt, những đùi và vai, và làm cho đầy xương rất tốt. Hãy chọn con rất tốt trong bầy, và vì xương chất củi dưới nồi. Hãy làm cho sôi sục sục lên, để nấu xương trong nồi. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho thành hay đổ máu, khốn cho nồi bị ten rét (*ri sét*) mà ten rét (*ri sét*) chưa trừ hết! Hãy lấy từ tấm từ tấm ra cho hết, không có bắt thắm. Vì máu mà nó đã đổ ra còn ở giữa nó; nó đã đổ máu ấy trên vầng đá láng bóng; chớ không đổ trên đất dặng cho bụi che lấp đi. Ấy là để là cho cơn giận nổi lên và báo thù, mà Ta đổ máu nó trên vầng đá láng bóng; đến nỗi nó không có thể che đậy được. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho thành hay đổ máu! Ta cũng sẽ chất một đồng củi lớn. Hãy chất củi, làm cho lửa hực lên, làm cho rục thịt, cho đặc nước, và cho xương cháy đi. Đoạn, hãy đặt nồi không trên những than lửa đỏ, hầu cho đồng nó cháy lên, cho sự ô uế nó tan ra ở bề trong, và cho ten rét của nó sạch hết. Nó làm việc mệt nhọc; nhưng ten rét (*ri sét*) quá lắm của nó còn chưa ra khỏi; dầu bỏ ten rét (*ri sét*) nó vào lửa cũng không ra! Sự ô uế này là tà dâm: vì Ta đã tẩy sạch mày và mày không trở nên sạch, thì mày sẽ không được chùi sự dơ bẩn của mình nữa, cho đến chừng nào Ta đã làm cho cơn giận của Ta được yên nghỉ đối với mày. Ta là Đức Giê-hô-va, Ta đã phán; sự đó sẽ xảy đến, và Ta sẽ làm thành. Ta sẽ không lui đi, không tiếc, không ăn năn. Người ta sẽ xét đoán mày theo đường lối mày và theo việc làm mày, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, này, thành linh Ta sẽ cất khỏi người sự con mắt người ưa thích; nhưng người sẽ chẳng than thở, chẳng khóc lóc, và nước mắt người chẳng chảy ra. Hãy than thầm; chớ phát tang cho những kẻ chết; khá vấn cái khăn trên đầu người; mang giày ở chân người. Chớ che môi lại, và đừng ăn bánh của kẻ khác. Sớm mai ta nói cùng dân sự; đến chiều thì vợ ta chết. Sáng bữa sau ta làm theo như Lời đã phán cho ta. Bấy giờ dân sự nói cùng ta rằng: Người không tỏ cho chúng ta về cách người làm như vậy là nghĩa gì sao? Ta trả lời rằng: Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta sẽ làm ô uế nơi thánh Ta, là nơi các người lấy làm khoe khoang về quyền năng mình, mắt các người ưa thích, lòng các người thương xót; và những con trai con gái các người mà các người đã để lại, sẽ ngã bởi gươm. Bấy giờ các người sẽ làm như ta đã làm; các người không che môi, không ăn bánh của kẻ khác. Khăn các người sẽ để yên trên đầu, giày các người sẽ mang luôn dưới chân; các người không kêu thương, không khóc lóc; song sẽ bị hao mòn vì cố tội ác mình, và các người cùng nhau than thở. Ê-xê-chi-ên sẽ là một dấu hiệu cho các người, phạm sự nó đã làm, thì các người cũng sẽ làm. Khi mọi sự đó xảy đến, các người sẽ biết Ta là Chúa Giê-hô-va. Hỡi con người, về người thì, ngày nào Ta sẽ cất khỏi chúng nó sức mạnh, sự vui mừng, sự vinh hiển, sự ưa thích của mắt chúng nó, sự lòng chúng nó yêu mến, con trai và con gái chúng nó, trong ngày đó sẽ có kẻ trốn đến báo tin cho tai người nghe. Trong ngày đó, miệng người sẽ mở ra cùng một lúc với miệng của kẻ trốn. Người sẽ nói, và không bị câm nữa: người sẽ là một dấu hiệu cho chúng nó, và chúng nó sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va.

Đền thờ của Đức Giê-hô-Va bắt đầu được xây dựng trong thành Giê-ru-sa-lem vào năm 966 B.C và được hoàn thành vào năm 959 B.C. tức là sau bảy năm xây dựng theo bản vẽ và kiểu mẫu do vua Đa-vít, cha của Sa-lô-môn thiết kế. Nhưng vua Sa-lô-môn đã phạm tội thờ lạy hình tượng, cùng vi phạm nhiều điều mà Đức Giê-hô-Va đã cấm cả về công trình xây dựng và đạo đức của vua, trước luật pháp của Đức Chúa Trời. Về cuối đời của vua Sa-lô-môn, những người vợ là dân ngoại của vua Sa-lô-môn đã khiến vua trở nên bại hoại,

vì vua Sa-lô-môn đã chiều theo ý muốn của những người vợ đó mà xây dựng những nơi cao, mà thờ lạy các thần của họ, khiến Đức Giê-hô-va nổi giận.

1 Các vua 11:4-14: Trong buổi già yếu, các hoàng hậu của Sa-lô-môn dụ lòng người đi theo các thần khác: **Đối cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lòng người chẳng trọn lành như thể lòng của Đa-vít, là cha người.** Vì Sa-lô-môn cúng thờ Át-tạt-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và thần Minh-côm, là thần đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. Như vậy, Sa-lô-môn làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít, cha người, đã làm. Bấy giờ, Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đối ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gớm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gớm ghiếc của dân Am-môn. Vua cũng làm như vậy cho hết thảy các hoàng hậu ngoại của mình, xông hương và tế lễ cho thần của chúng nó. Đức Giê-hô-va nổi giận cùng Sa-lô-môn, bởi vì lòng người trở bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã hai lần hiện đến cùng người, phán bảo người rằng chớ theo các thần khác; nhưng người không vâng theo lệnh của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán với Sa-lô-môn rằng: **Bởi vì người đã làm điều này, không giữ giao ước và luật pháp Ta truyền cho người, nên Ta chắc sẽ đoạt lấy nước khỏi người, cho kẻ tôi tớ người.** Song vì cơ Đa-vít, cha người, Ta sẽ chẳng làm điều đó trong đời người. Ta sẽ đoạt lấy nước khỏi tay con trai người. Lại Ta chẳng đoạt lấy cả nước khỏi nó; song vì cơ Đa-vít, đây tớ Ta và vì cơ Giê-ru-sa-lem mà Ta đã chọn, Ta sẽ để lại một chi phái cho con trai người. **Vậy, Đức Giê-hô-va khiến dấy lên một kẻ thù nghịch cùng Sa-lô-môn, là Ha-đát, người Ê-đôm vốn dòng dõi vua Ê-đôm.**

Trước khi Đức Giê-hô-va phó thành Giê-ru-sa-lem cùng đền thờ của Ngài cho vua Ba-by-lôn huỷ phá, trong sự mưu luận, Đức Giê-hô-va đã để cho nữ vương Sê-ba của xứ Ê-thi-ô-bi đến thăm vua Sa-lô-môn và theo lịch sử của hoàng gia Ê-thi-ô-bi có ghi chép là vua Sa-lô-môn đã cưới nữ vương Sê-ba và nữ vương Sê-ba đã sanh cho vua Sa-lô-môn một con trai, tên con trai đó là Menelik I, hoàng tử của hoàng gia Ê-thi-ô-bi.

Hoàng tử Menelik I được các thầy tế lễ của vua Sa-lô-môn nuôi dạy và huấn luyện cho chức vụ thầy tế lễ đến năm 18 tuổi, các thầy tế lễ người Lê-vi kính sợ Đức Giê-hô-va đã thấy rõ tội lỗi gớm ghiếc của vua Sa-lô-môn và có ý cất giấu Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-va khỏi sự huỷ phá sẽ đến bởi tội lỗi của vua Sa-lô-môn, nên họ đã dùng hoàng tử Menelik I cầu hỏi vua Sa-lô-môn, xin vua cho làm một chiếc hòm giống hệt Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va, để hoàng tử Menelik I mang về Ê-thi-ô-bi để thờ phượng Đức Giê-hô-va. Vua Sa-lô-môn đã không biết gì về kế hoạch của các thầy tế lễ muốn cất giấu Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-va, nên người đã đồng ý cho thợ làm một chiếc hòm giống Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va. Khi chiếc hòm đã được làm xong, theo như điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Sa-lô-môn rằng: **“song vì cơ Đa-vít, đây tớ Ta và vì cơ Giê-ru-sa-lem mà Ta đã chọn, Ta sẽ để lại một chi phái cho con trai người.”**(1 Các vua 11:13b). Các thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va đã lên kế hoạch đánh tráo chiếc Hòm được đóng theo mẫu này, để đem chiếc Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-va rời khỏi thành Giê-ru-sa-lem sang Ê-thi-ô-bi. Các thầy tế lễ trông coi nơi chí thánh của đền thờ đó đã bị các thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va làm cho say rượu, vì thế cho nên các thầy tế lễ đó không hề biết việc chiếc Hòm Giao-ước thật đã bị đánh tráo và cũng theo luật thì chỉ những người nào trong các thầy tế lễ được chỉ định, thì mới được phép lại gần Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va mà thôi, nên người ta đã không phát hiện được điều gì bất thường đã xảy ra đối với Hòm Giao-ước đặt trong nơi chí thánh.

Cho đến năm 627 B.C., Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Giê-rê-mi để phán với Giô-si-a, vua của Giu-đa thuộc dòng dõi của vua Đa-vít rằng:

Giê-rê-mi 3:1-20: Người ta nói rằng: Nếu người kia bỏ vợ mình, và nếu khi ly dị rồi vợ lấy chồng khác, thì người chồng trước có lẽ nào còn trở lại cùng đàn bà đó sao? Nếu vậy thì trong đất há chẳng bị ô uế lắm sao? Vả, người đã hành dâm với nhiều người yêu, còn toan trở lại cùng Ta sao? Đức Giê-hô-va phán vậy. Hãy ngước mắt xem các gò hoang; có nơi nào mà người chẳng hành dâm? Người đã ngồi bên đường để chờ đợi người yêu, như người Ả-rập trong đồng vắng; và người đã đem sự dâm loạn bậy bạ mà làm dơ nhớp đất này. Vậy nên mưa đã bị ngăn cấm, không được mưa cuối mùa. Dầu thế, người cũng vênh trán lên như đàn bà dâm dăng; chẳng biết xấu hổ. Từ nay về sau người há chẳng kêu đến Ta rằng: Hỡi Cha tôi, Ngài là Đấng dẫn dắt tôi trong khi tôi trẻ, hay sao? Ngài há sẽ cầm giận mãi mãi, và nuôi cơn thịnh nộ đến cuối cùng sao? Nay, người dầu nói như vậy, mà cũng cứ phạm tội, theo lòng

mình muốn. Đang đời vua Giô-si-a, Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Người có thấy điều mà Y-sơ-ra-ên, là dân bội nghịch, đã làm chăng? Nó đã lên mỗi núi cao, đến dưới mỗi cây xanh, mà hành dâm tại đó. Ta từng nói rằng: Sau khi nó đã làm hết mọi sự ấy, sẽ trở về cùng Ta. Nhưng nó không trở về. Em gái quý quyết nó là Giu-đa đã thấy. Dầu Ta đã bỏ Y-sơ-ra-ên bội nghịch và đã cho nó tờ để, vì cơ nó ngoại tình, Ta cũng còn thấy em gái quý quyết nó, là Giu-đa, chẳng sợ sệt chi; nhưng nó cũng cứ đi hành dâm. Vì nó khinh sự dâm loạn mình, thì làm ô uế đất nầy, hành dâm với đá và gỗ. Dầu vậy, em gái quý quyết nó, là Giu-đa, cũng chẳng trở về cùng Ta cách hết lòng, chẳng qua là giả dối, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va cũng có phán cùng tôi rằng: Y-sơ-ra-ên bội nghịch so với Giu-đa quý quyết, còn tỏ ra công bình hơn. Hãy đi, xây về phía bắc, rao lên những lời này: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Y-sơ-ra-ên bội nghịch; hãy trở về! Ta sẽ không lấy nét mặt giận nhìn người đâu, vì Ta hay thương xót; Ta chẳng ngậm giận đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy. Chửn người phải nhận lỗi mình: người đã phạm tội nghịch cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; người đã chạy khắp mọi ngả nơi các thần khác ở dưới mỗi cây xanh, mà không vâng theo tiếng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Hỡi con cái bội nghịch, hãy trở về; vì Ta là chồng người. Trong vòng các người, Ta sẽ lựa mỗi thành một người, mỗi họ hai người, mà đem đến Si-ôn. Ta sẽ ban các kẻ chăn giữ vừa lòng Ta cho các người, các kẻ ấy sẽ lấy sự sáng suốt khôn ngoan mà chăn nuôi các người. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, khi các người sanh sản thêm nhiều ra trong đất, thì người ta sẽ không nói đến hòm giao ước của Đức Giê-hô-va nữa! Người ta sẽ không còn tưởng đến, không còn nhớ đến, không còn tiếc đến, và không làm một cái khác. Trong thời đó người ta sẽ gọi Giê-ru-sa-lem là ngôi của Đức Giê-hô-va, và hết thảy các nước đều nhóm về Giê-ru-sa-lem, về Danh Đức Giê-hô-va; mà không bước theo sự cứng cổ của lòng ác mình nữa. Trong những ngày đó nhà Giu-đa sẽ đồng đi với nhà Y-sơ-ra-ên, hai đảng cùng nhau từ đất phương bắc trở về trong đất mà Ta đã ban cho tổ phụ các người làm sản nghiệp. Ta từng phán rằng: Ta sẽ đặt người giữa vòng các con cái, Ta sẽ cho người một đất tốt, cơ nghiệp quý giá của cơ binh các nước là dường nào! Ta từng phán: Người sẽ gọi Ta bằng Cha tôi! và chớ xây lại mà không theo Ta. Nhưng hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, thật như một người đàn bà lia chồng mình cách quý quyết thể nào, thì các người cũng quý quyết với Ta thể ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Tội lỗi của vua Sa-lô-môn đã mở cửa cho sự rửa sả của luật pháp giáng trên Y-sơ-ra-ên, nên đến năm 930 B.C., tức là một năm sau khi vua Sa-lô-môn chết, nước Y-sơ-ra-ên chia rẽ thành hai nhà, là nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa và cho đến năm 586 B.C., thành Giê-ru-sa-lem và đền thờ của Đức Giê-hô-va ở trong thành Giê-ru-sa-lem bị vua Ba-by-lôn phá huỷ, và dân Giu-đa bị bắt làm phu tù sang Ba-by-lôn.

Vua Sa-lô-môn sanh năm 991 B.C., chết năm 931 B.C. người cai trị Y-sơ-ra-ên bốn mươi năm và khi người chết, tuổi của người là 60.

Thành Giê-ru-sa-lem là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa, mà dân Giu-đa là bóng về người tin Chúa. Việc nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa phân chia ra, đó là bóng khi tâm linh của người tin Chúa đã không quản trị xác thịt mình sống theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó sẽ bị mất quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt của người ấy bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi. Một khi ma quỷ đã chiếm được thân thể xác thịt của người nào, thì coi như nó đã chiếm được đền thờ của Đức Chúa Trời trong người đó và ma quỷ sẽ làm ô-uế thân thể của người đó.

Sự phân rẽ đến bởi Đức Giê-hô-va, khi Ngài đã khiến cho các thầy tế lễ có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va nhận biết được hậu quả sẽ đến đối với vua Sa-lô-môn và với thành Giê-ru-sa-lem, nên Ngài đã khiến cho kế hoạch đánh tráo Hòm Giao-ước thật của Ngài ra khỏi đền thờ của Ngài tại Giê-ru-sa-lem được hanh thông và Hòm Giao-ước thật đó đã được chuyển sang Ê-thi-ô-bi an toàn và **một chi phái cho con trai của vua Đa-vít** đó chính là chi phái mang tên Bê-ta Y-sơ-ra-ên, và Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va đã được cất giữ tại thành phố Aksum, phía bắc của tỉnh Tigre tại Ê-thi-ô-bi. Sau này nơi cất giữ Hòm Giao-ước đó là Hội-Thánh The Church of Zion of Ma-ry. Năm 1991, chính phủ Y-sơ-ra-ên đã giải cứu thành công chi phái Bê-ta Y-sơ-ra-ên gồm 85,000 người Ê-thi-ô-bi gốc Giu-đa (ra từ hoàng tử Menelik I) trở về Y-sơ-ra-ên. Vài năm sau sự kiện này, chính phủ Y-sơ-ra-ên đã chuộc lại được Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-va từ Ê-thi-ô-bi với một số tiền lớn, để xây dựng lại đất nước Ê-thi-ô-bi đã bị tàn phá sau cuộc đảo chính quân sự tại Ê-thi-ô-bi.

Vào khoảng năm 640 B.C. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Sô-phô-ni để nói trước về một kỳ, sẽ xảy đến với Y-sơ-ra-ên, khi Ngài sẽ đem *các con gái của kẻ tan lạc của Ngài*, tức là một chi phái cho con trai của vua Đa-vít (tức là dòng dõi ra từ Sa-lô-môn) ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ mang lễ vật, tức là Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-Hô-Va trở về Giê-ru-sa-lem. Đức Giê-Hô-Va đã báo trước về điều này khoảng 2,635 năm, tính từ khi Sô-phô-ni nói lời tiên tri này, cho đến ngày Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va được mang từ Ê-thi-ô-bi trở về Y-sơ-ra-ên (vào khoảng năm 1995 A.D.).

Sô-phô-ni 3:7-20: Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cố mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnngạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa. Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối! Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cố người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì cố người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ. Ta sẽ nhóm lại những kẻ đang buồn rầu, vì cố hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng. Nay, trong lúc đó, Ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; Ta sẽ cứu kẻ què, thâu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất. Trong lúc đó, Ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen ngợi giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Trước khi chúng ta suy gẫm sự mâu nhiệm được chép trong sách Sô-phô-ni đoạn 3 này, chúng ta hãy trở lại với việc Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va bị đánh tráo khỏi Giê-ru-sa-lem, để nhận biết ý nghĩa của sự kiện này, vì mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều mang ý nghĩa của con đường cứu chuộc loài người.

Sa-lô-môn, con trai của vua Đa-vít, là người kế vị Đa-vít làm vua Y-sơ-ra-ên, tức là người chăn bầy chiên của Đức Giê-Hô-Va, mà dân Y-sơ-ra-ên được ví là bầy chiên của Đức Giê-Hô-Va. Chức vụ này là bóng về người chăn dắt những con chiên đã được chuộc lại, đã được nhận lãnh sự vinh hiển, là sự được nhận biết Lễ thật, nhận lãnh các ân tứ của Đức Thánh-Linh. Như chúng ta đã học trong bài trước, tức là Bài 1, Lời Chúa chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 28 đã nói về các thầy tế lễ, những người thông giáo trong thời kỳ đó đã xoàng ba vì rượu mạnh, là bóng về sự biến chất của những người lãnh đạo, những người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời, đã bỏ bê việc giảng dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thay vào đó là người ta chỉ chú ý vào việc tổ chức sự thờ phượng cùng những công việc thuộc về thủ tục của tôn giáo, tham muốn quyền lợi của xác thịt và trở thành kẻ tham lam tiền bạc cùng theo đuổi những danh vọng hư không, cho đến khi Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-Hô-Va biến mất khỏi họ, ân tứ không còn được tôn trọng, Danh Chúa không được tôn cao, Luật pháp của Đức Chúa Trời không được nói đến, mà những sự thuộc về Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va đó là tiêu chuẩn thánh cho Đức Giê-Hô-Va đã không còn ở trong lòng của họ nữa, mà việc Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va đã không còn ở trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem trong đời vua Sa-lô-môn cai trị Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Khi tấm lòng của người ta không có Lời của Đức Chúa Trời cai trị nữa, thì sự phân rẽ giữa tâm linh (Y-sơ-

ra-ên) và thân thể xác thịt (Giu-đa) là điều tất yếu và điều đó đã và đang xảy ra trên khắp đất này.

2 Cô-rinh-tô 6:14-18: **Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin. Bởi vì công bình với gian ác có hiệp nhau được chẳng? Sự sáng với sự tối có thông đồng nhau được chẳng? Đấng Christ và Bê-li-an nào có hòa hiệp chi, hay là kẻ tin có phần gì với kẻ chẳng tin? Có thể nào hiệp đền thờ Đức Chúa Trời lại với hình tượng tà thần? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi lại giữa họ; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, và họ làm dân Ta. Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, thì Ta sẽ tiếp nhận các người; Ta sẽ làm Cha các người, các người làm con trai con gái Ta, Chúa Toàn năng phán như vậy.**

Đức Giê-hô-Va đã dùng tiên tri Giê-rê-mi mà phán với Giô-si-a, vua của nhà Giu-đa rằng: **Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, khi các người sanh sản thêm nhiều ra trong đất, thì người ta sẽ không nói đến hòm giao ước của Đức Giê-hô-va nữa! Người ta sẽ không còn tưởng đến, không còn nhớ đến, không còn tiếc đến, và không làm một cái khác.** (Giê-rê-mi 3:16).

Trong những ngày đó nghĩa là cho đến tận ngày sau rốt này, người ta đã không nói đến Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va, người ta không nói đến những sự thuộc về Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va và người ta cũng không nhắc đến chân giá trị của Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va, mà người ta chỉ nói đến sự yêu thương của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, nhưng họ không định nghĩa được giá trị thật của sự yêu thương đó nghĩa là gì.

Chúng ta hãy xem điều Đức Giê-hô-Va đã phán về điều Ngài sẽ làm đối với muôn dân trên đất này, mà trước hết là đối với dân Y-sơ-ra-ên, với dân Giu-đa và những người mang danh là người tin Chúa Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này.

Sô-phô-ni 3:7-13: **Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.**

Chữ **thịnh nộ - indignation**^{H2195} chép trong câu 8 trên, đó là chữ זַ'אֵם - za'am, số 2195 ra từ chữ זַ'אֵם - zâ'am, số 2194 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giận dữ, sự căm phẫn, sự phẫn nộ, sự ghê tởm, sự hung dữ được đổ ra trực tiếp từ môi miệng;*

Lý do khiến Đức Giê-hô-Va phán rằng: “**Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thu góp các dân tộc và nhóm hiệp Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.**” Người ta đã dậy sớm, không phải để thờ phượng Đức Chúa Trời, hay là lo cho công việc của sự tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời cùng sự tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những sự mà Giê-hô-va đã định cho dân sự của Ngài phải làm, nhưng người ta **đã trở dậy sớm để làm bại hoại những công việc của xác thịt mình.**

Chữ **bại hoại - corrupted**^{H7843} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שַׁחַת - shachath, số 7843 của tiếng Hê-bơ-

rơ, có nghĩa là: *phá huỷ, sụp đổ, mục nát, thối nát, đồi bại, ăn hối lộ, bị mua chuộc, tình trạng suy tàn, làm hư hỏng, phá hoại, làm cho méo mó, làm cho đổ nát;*

Đức Giê-hô-Va phán rằng: **cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta.**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-Va sẽ làm gì về *cơn thịnh nộ mà Ngài sẽ đổ ra trên cả đất này.*

Sô-phô-ni 3:9: **Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miệng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thảy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài.**

Bản King James version chép: ⁹For then ^{H227}will I turn ^{H2015}to the people ^{H5971}a pure ^{H1305}language ^{H8193}, that they may all ^{H3605}call ^{H7121}upon the name ^{H8034}of the LORD ^{H3068}, to serve ^{H5647}him with one ^{H259}consent ^{H7926}.

Có nghĩa là: *Vì Ta sẽ khiến muôn dân quay trở lại với một ngôn ngữ nguyên thủy, hầu cho hết thảy họ sẽ cùng kêu cầu Danh của Đức Giê-hô-Va, để cùng một vai hầu việc Ngài.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **ban**, chép trong câu 9 trên, thì bản King James version chép là **turn** ^{H2015} và đó là chữ **פָּנָה** - **haphak**, số 2015 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quay trở lại, đổi hướng về phía, sự thay đổi hướng về, khiến cho người ta hướng về;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **môi miệng** trong câu 9 trên, nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ (được dịch sang tiếng Anh - English) là **a language** ^{H8193}, đó là chữ **שָׁפָה** - **saphah**, số 8193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một ngôn ngữ được nói ra thành lời, tiếng nói, lời nói, ngôn từ (được viết xuống hoặc nói ra, công bố ra);*

Chữ **thanh sạch** - **pure** ^{H1305} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **בָּרָא** - **barar**, số 1305 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Trong sạch, nguyên chất, thuần túy, không lai tạp; để làm cho sạch, làm cho trong trắng, để tinh chế, để rửa sạch, được chọn lọc, làm cho bóng bẩy sạch sẽ, làm cho được sáng rõ, để thử nghiệm, để chứng minh;*

Chữ **lòng** - **consent** ^{H7926} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **שָׁכַם** - **shekem**, số 7926 ra từ chữ **שָׁכַם** - **shakam**, số 7925 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vai, lưng, sự đồng ý, sự ưng thuận, sự trở dậy đúng lúc, sự trở dậy ngay lập tức, kịp thời và sớm nhất;*

Toàn ý của câu 9 này, Đức Giê-hô-Va đã tỏ ra sự không hài lòng về sự phân rẽ trong dân sự của Đức Chúa Trời, mà điển hình là dân Y-sơ-ra-ên đã phân rẽ thành hai nhà, là nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa, mà điều này vẫn tiếp tục xảy ra trong thời kỳ sau rốt này, tràn lan trên khắp đất, đó là vì người ta không có cùng một đức tin, không có cùng một sự hiểu biết về ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh. Nguyên nhân là bắt đầu từ các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên, đã không có lòng kính sợ Đức Giê-hô-Va và bởi sự kiêu ngạo của xác thịt mà người ta đã không hết lòng tìm câu Đức Giê-hô-Va để nhận biết ý nghĩa của Lời Chúa, và ma quỷ đã nhân dịp đó mà lừa dối người ta sa vào bẫy của sự chia rẽ, chống đối nhau.

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ trên đất này, Ni-cô-đem là một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, đã đến nói chuyện với Chúa Jêsus, nhưng khi Đức Chúa Jêsus phán với Ni-cô-đem, thì người lại không hiểu ý của Lời Chúa, nên Chúa Jêsus đã phán với người rằng: **“Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được?”** (Giăng 3:10-12).

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo về việc các tiên tri giả và giáo sư giả sẽ nổi lên để dỗ dành và lừa dối người ta.

Ma-thi-ơ 7:15-27: **Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha Ta ở trên trời mà thôi. Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân Danh Chúa mà nói tiên tri**

sao? nhân Danh Chúa mà trừ quỷ sao? và lại nhân Danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy, Ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: **Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta!** Vậy, kẻ nào nghe và làm theo Lời Ta phán đây, thì giống như một người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá. **Kẻ nào nghe Lời Ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như người dại cất nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều.**

Ngay từ khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập trên đất này, Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho các môn đồ của Ngài biết quyền phép của Ngài, điều đó có nghĩa là hết thảy mọi người tin Chúa đều có thể thông công với Đức Thánh-Linh theo một tiêu chuẩn, đó là sự nên thánh, nghĩa là mọi người tin Chúa phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cùng chịu phục những người được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Nhưng nhiều người đã bỏ qua các nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, mà tự ý nhảy vào chức vụ của Môi-se, đó là họ vào các trường gọi là thần đạo, hoặc là trường Kinh-Thánh, nhưng cái điều nguy hiểm không phải tại cái tên gọi của các trường đó, mà là những người hòa nhau mở các trường đó đã mạo Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà tấn phong những người theo học trong các trường đó vào chức vụ mục sư, là chức vụ phải do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định cho người nào được Ngài chọn, thì người ấy mới được vào chức vụ đó mà thôi, như Lời Chúa đã chép.

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ bánh chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một cửa ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Chữ **người ngoại** chép trong câu 7 trên, không phải nói về dân ngoại, nhưng là nói về những người Y-sơ-ra-ên mà không được Đức Giê-hô-va chọn làm những người được phép hầu việc Ngài nơi đền thờ. Người Lê-vi là người được Đức Giê-hô-va biệt riêng cho Ngài, chuyên lòng hầu việc Đức Giê-hô-va nơi đền thờ của Ngài. **Lê-vi** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ לֵוִי - *Leviy*, số 3878, có nghĩa là: **dính lúu với, bám chặt lấy, kết hiệp với, trung thành với;**

Trở lại với Lời Chúa phán về việc Ngài sẽ khiến muôn dân quay trở lại với một ngôn ngữ nguyên thủy, hầu cho muôn dân sẽ cùng kêu Danh Ngài và cùng một vai hầu việc Đức Giê-hô-va.

Ngôn ngữ nguyên thủy, thuần túy, thanh sạch đó chính là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đầu tiên và là gốc của loài người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng ngôn ngữ này để tạo nên muôn vật trong thiên đàng, trong vũ trụ và loài người cùng muôn vật trên đất này và ngôn ngữ này là ngôn ngữ của Đức Chúa Trời ban cho các thiên sứ thánh ở trên thiên đàng. Các thứ ngôn ngữ (không phải là tiếng Hê-bơ-rơ) mà loài người đang sử dụng trên đất này, bắt nguồn từ việc sau cơn nước lụt, khi loài người sanh sản thêm nhiều, người ta đã hòa nhau lại để xây một cái tháp cho được rạng danh, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã khiến cho tiếng nói của họ bị lộn xộn, ấy là để ngăn chặn sự kiêu ngạo và sự nổi loạn của loài người xác thịt.

Sáng thế ký 11:1-9: Vả, cả thiên hạ đều có một giọng nói và một thứ tiếng. Nhưng khi ở Đông phương đời đi, người ta gặp một đồng bằng trong xứ Si-nê-a, rồi ở tại đó. Người nầy nói với người kia rằng: Hè! chúng ta hãy làm gạch và hầm trong lửa. Lúc đó, gạch thế cho đá, còn chai thế cho hồ. Lại nói rằng: Nào! chúng ta hãy xây một cái thành và dựng lên một cái tháp, chót cao đến tận trời; ta hãy lo làm

cho rạng danh, e khi phải tản lạc khắp trên mặt đất. Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống đặng xem cái thành và tháp của con cái loài người xây nên. Đức Giê-hô-va phán rằng: Này, chỉ có một thứ dân, cùng đồng một thứ tiếng; và kia kia công việc chúng nó đang khởi làm; bây giờ chẳng còn chi ngăn chúng nó làm các điều đã quyết định được. Thôi! Chúng Ta, hãy xuống, làm lộn xộn tiếng nói của chúng nó, cho họ nghe không được tiếng nói của người này với người kia. Rồi, từ đó Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ thôi công việc xây cất thành. Bởi cớ đó đặt tên thành là Ba-bên, và nơi đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng nói của cả thế gian, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất.

Chúng ta cần phải biết lý do Đức Giê-hô-va muốn muôn dân trên đất này quay trở lại với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ nguyên thủy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, từ các thiên sứ cùng muôn vật trên thiên đàng cũng như loài người cùng muôn vật trên đất này.

Theo ý nghĩa của chữ **thanh sạch - pure**^{H1305} chép trong Sô-phô-ni đoạn 9 câu 9 trên, đó là chữ **בָּרָר**-barar, số 1305 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Trong sạch, nguyên chất, thuần túy, không lai tạp; để làm cho sạch, làm cho trong trắng, để tinh chế, để rửa sạch, được chọn lọc, làm cho bóng bẩy sạch sẽ, làm cho được sáng rõ, để thử nghiệm, để chứng minh,*

Lời Đức Chúa Trời chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có quyền phép khiến cho mọi sự được trở nên trong sạch, có tác dụng làm cho sạch mọi tội lỗi, làm cho được trong trắng, làm cho được phục hồi lại tình trạng ban đầu (là tình trạng trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen), làm cho tâm linh loài người được sáng, có tác dụng thử nghiệm, để chứng minh thân phận của tạo vật.

Ngôn ngữ này đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán ra khỏi môi miệng Ngài và dân Y-sơ-ra-ên được nghe và các Lời đó đã được chép xuống trong năm sách của Môi-se, ấy là để phục hồi sự sống cho tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên, nếu họ tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va, là những sự đã được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Lời của Đức Chúa Trời được ví là Bánh hằng sống, là Nước hằng sống cho loài người, là Lời có quyền phép cai trị muôn vật, nâng đỡ muôn vật, vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống mà quyền phép đó chỉ được tỏ ra khi các Lời đó được công bố trong Danh của Đức Giê-hô-va mà thôi.

Quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, nguyên chất, thuần túy, thanh sạch này, là quay trở lại với Kinh-Thánh, được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, vì cấu trúc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được ví như cây sự sống vậy, đó là có gốc và có ngọn và để có thể hiểu được giá trị của ngôn ngữ này, ấy không phải là người ta phải thuộc lòng hoặc biết viết, biết nói, biết dịch ngôn ngữ đó, mà là hiểu được ý nghĩa của ngôn ngữ đó theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán:

Giăng 16:13-15: Lúc nào Thần Lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.

Các chữ **Ta** được chép đây, là nói về Đức Chúa Jê-sus, mà Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Như vậy, Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ dẫn dắt những người được chọn vào trong từng nhánh của cấu trúc ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chứ không phải như người ta nhờ sự tra cứu tự điển mà hiểu biết được ý nghĩa của Lẽ thật, là quyền phép duy trì sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật.

Hê-bơ-rơ 1:1-4: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy Lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng Danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu.

Chữ **Con** được chép trong các câu trên là nói về Đức Chúa Jê-sus Christ và cũng là Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh.

Chúng ta suy gẫm tiếp theo Lời Chúa chép trong sách Sô-phô-ni đoạn 3 câu 10, đó là: **Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta.**

Lễ vật được Đức Giê-hô-Va nói đến ở đây, là nói về Hòm Giao-ước của Ngài, là chiếc Hòm mà trong đó có chứa hai bảng đá do chính Đức Giê-hô-Va dùng ngón tay của Ngài để chép luật pháp của Ngài, mà ban cho Môi-se, để dạy lại cho tuyển dân của Ngài và đó chính là điều quan trọng nhất mà Đức Giê-hô-Va đã dự bị sẵn một chi phái, được Ngài ví là **con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi**, để chi phái này bảo vệ Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va cho đến kỳ cuối cùng được an toàn.

Đức Giê-hô-Va phán tiếp: **Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.** (Sô-phô-ni 3:11-13)

Tại sao Đức Giê-hô-Va lại phán rằng, khi con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi sẽ dâng lễ vật cho Ngài, thì bấy giờ dân Y-sơ-ra-ên của Ngài sẽ không còn xấu hổ nữa?

Điều đặc biệt được giấu tại đây, là Đức Giê-hô-Va không nói *các con trai của Ngài*, nhưng nói là **con gái của kẻ tan lạc**. Trong ý nghĩa của Lễ thật thì con gái là giống cái, là nói về thân thể xác thịt của người tin Chúa, mà chữ tan lạc đây là nói về tâm linh của người tin Chúa đã vì cơ tội lỗi mà bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời và vì ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi những người đó không sáng, nên họ đi lạc, như kẻ mù đi trong tối tăm vậy.

Khi Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va được trở về nơi Hòm đó thuộc về, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ vui mừng, đó là bóng về việc khi tâm linh của người tin Chúa được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, mà việc Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va được đem trở về Y-sơ-ra-ên đó là bóng về điều Đức Giê-hô-Va đã phán rằng: **“Trong lúc đó, ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen lao giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.”** (Sô-phô-ni 3:20) mà phu tù đó là bóng về sự vinh hiển của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời vốn đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, nhưng đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, sẽ được phục hồi lại cho những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Gọi Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va là lễ vật, ấy không phải là cái Hòm, mà là Hai bảng đá ghi chép Luật pháp của Đức Chúa Trời, đã được Đức Giê-hô-Va ban cho Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên. Tất cả các con sinh tể được chỉ định làm của tế lễ dâng cho Đức Giê-hô-Va, đều là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà hai bảng đá đó là bóng. Hòm Giao-ước là bóng về các Thân-Hồn-Tâm linh của người tin Chúa đã nhờ sự vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được trọn lành, thì bấy giờ, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đặt Luật pháp của Ngài vào trong lòng họ và như vậy, khi mỗi miệng của người tin Chúa hợp pháp công bố Lời của Đức Chúa Trời, thì các Lời được công bố đó được coi là lễ vật đẹp lòng Đức Chúa Trời

Lễ vật mà chi phái tan lạc của Đức Giê-hô-Va (đồng dôi ra từ Menelik I) mang trở lại cho đền thờ của Đức Giê-hô-Va đó, không phải là dành cho Đức Giê-hô-Va, vì đó là Hòm Giao-ước, là bằng chứng về việc, khi tuyển dân của Ngài con nhớ đến Đức Giê-hô-Va và khi họ được biết Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-hô-Va vẫn còn và đang được cất ở nơi nào, mà họ hết lòng tìm cách mang trở về cho đền thờ của Ngài, thì Đức Giê-hô-Va sẽ khiến cho họ mang Hòm Giao-ước của Ngài về được cùng với việc giải cứu chi phái tan lạc đó. Ngay trong việc dân Y-sơ-ra-ên muốn lấy được Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va về ngay trong đợt giải cứu đầu tiên đã không được thành, vì Đức Giê-hô-Va thử xem chính phủ Y-sơ-ra-ên sẽ hành động như thế nào đối với chi phái tan lạc này và khi Đức Giê-hô-Va thấy chính phủ Y-sơ-ra-ên đã giải cứu thành công 85 ngàn người Ê-thi-ô-bi Y-sơ-ra-ên, thì bấy giờ sau một vài năm, Đức Giê-hô-Va mới khiến cho Y-sơ-ra-ên chuộc được lại Hòm Giao-ước của Ngài trong sự công bình của Ngài.

Đó là bóng cho hết thấy những người mang danh là người tin Chúa phải nhận biết rằng, nếu trong lòng của họ không có Giao-ước của Đức Chúa Trời, thì họ vẫn còn phải xấu hổ, bởi vì họ chưa thật sự chiên của đồng cỏ Chúa, họ chưa được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và họ mới chỉ có danh mà không

có thực vậy. Họ chưa thật sự là người tin Chúa, mà chỉ là những người tin có Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi, họ chưa thể thắng được ma quỷ và Danh Đức Chúa Jêsus Christ chưa được vinh hiển trên cuộc đời của họ.

Điều đó cũng có nghĩa là, nếu những người nào tin đến Đức Chúa Jêsus Christ mà hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được nên thánh, hầu cho người đó nhận được giao ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho người đó được hiểu biết các Lễ thật mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, mà *ma-na đang giấu kín* đó là bóng. Bấy giờ linh hồn của người đó sẽ không còn xấu hổ nữa, vì linh hồn đã được Đức Thánh-Linh chứng nhận là con của Đức Chúa Trời.

Chỉ khi nào người tin Chúa hết lòng trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy, là ngôn ngữ của Đức Chúa Trời ban cho loài người, là ban cho con cái của Ngài, cũng như đã ban cho các thiên sứ thánh của Ngài vậy. Bấy giờ, khi người tin Chúa công bố ngôn ngữ nguyên thủy đó trong sự hiểu biết, thì quyền phép của ngôn ngữ đó sẽ khiến tâm linh họ *được trong sạch, được trở lại tình trạng nguyên chất, thuần túy, không lai tạp; được làm cho sạch mọi tội lỗi, làm cho trong trắng, để tinh chế, để rửa sạch, được chọn lọc, làm cho bóng bẩy sạch sẽ, làm cho được sáng rõ, để thử nghiệm, được chứng minh là con cái của Đức Chúa Trời.*

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với điều mà Đức Giê-hô-Va đã phán rằng: **Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta.** (Câu 8)

Ngay khi Đức Giê-hô-Va vừa phán câu trên, thì Ngài lại tỏ ra rằng: **“Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài.”** (Câu 9)

Chúng ta lấy làm lạ vì nếu Đức Giê-hô-Va muốn huỷ diệt loài người hung ác bằng lửa ghen của Ngài, thì tại sao Ngài lại khiến muôn dân quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy của Ngài?

Từ khi Đức Giê-hô-Va phán mạng lệnh này (từ năm 640 B.C. đến nay, là năm 2021 A.D.) là khoảng 2.261 năm, Đức Giê-hô-Va đã biết trước rằng, người ta sẽ vẫn cứ cứng lòng, không chịu nhìn chăm vào Lời của Đức Chúa Trời là Lời đã được chép trong Kinh-Thánh và như vậy, đến ngày phán xét, người ta sẽ không thể chối cãi ở trước mặt Đức Chúa Trời rằng, họ đã không biết gì về ngôn ngữ của Đức Chúa Trời.

Các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và nhiều tiên tri của Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng về những sự đã được ứng nghiệm các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán qua các đấng tiên tri của Ngài, nhưng những người đó đã không nói về việc người ta phải quay trở lại với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà Đức Giê-hô-Va đã cậy tiên tri Sô-phô-ni nói ra vào năm 640 B.C.!

Tại sao Đức Giê-hô-Va biết trước rằng người ta sẽ không để ý đến mạng lệnh của Ngài, mà Ngài vẫn phán ra như vậy?

Câu trả lời đó là Đức Giê-hô-Va đang tiếp tục tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và ngay cả khi người ta không để ý đến các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, được phán ra bởi các tiên tri, mà những người trong hệ thống gọi là thần đạo đã gọi họ là **“tiểu tiên tri”**, thì đến ngày phán xét, những người đó sẽ xấu hổ vì họ đã coi thường các tội tố của Đức Giê-hô-Va, mà gọi họ là tiên tri nhỏ (**tiểu tiên tri**)! Phải, con người của các tiên tri đó có thể là **nhỏ**, nhưng Lời của Đức Giê-hô-Va được phán qua môi miệng của những người đó lại là rất **Lớn** và Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã không coi các tiên tri đó là nhỏ.

Hết thấy mọi sự dưới trời đều có kỳ định cho mọi sự, có kỳ gieo và có kỳ gặt vật đã gieo.

Sẽ có một kỳ muôn vật dưới trời phải đối diện với mùa gặt của Đức Giê-hô-Va, như Lời Chúa đã phán.

Ô-sê 6:11: Hỡi Giu-đa, người cũng vậy, có mùa gặt đã định cho người, khi Ta đem phu tù của dân Ta trở về.

Người ta sẽ thắc mắc rằng, tôi không phải là người Hê-bơ-rơ, thì làm thế nào tôi có thể quay trở lại với ngôn ngữ nguyên thủy của Đức Chúa Trời?

Câu trả lời đó là: **Tại của Đức Giê-hô-Va không nặng đến nỗi Ngài không thể nghe thấy tiếng kêu cầu của người ta!** Nhưng Đức Giê-hô-Va đã không nghe thấy tiếng của người ta kêu cầu đến Ngài về việc họ muốn được nghe và biết ngôn ngữ nguyên thủy này, vì người ta không cầu xin nên không được nhận lãnh.

Lu-ca 18:1-8: Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ một thí dụ, để tỏ ra rằng phải cầu nguyện luôn, chớ hề mỗi một: Trong thành kia, có một quan án không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết. Trong thành đó cũng có một người đàn bà góa, đến thưa quan rằng: Xin xét lẽ công bình cho tôi về kẻ nghịch cùng tôi. Quan ấy từ chối đã lâu. Nhưng kẻ đó, người tự nghĩ rằng: Dầu ta không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết, song vì đàn bà góa nầy khuấy rầy ta, ta sẽ xét lẽ công bình cho nó, để nó không tới luôn làm nhức đầu ta. Đoạn, Chúa phán thêm rằng: Các người có nghe lời quan án không công bình đó đã nói chẳng? Vậy, có lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xét lẽ công bình cho những người đã được chọn, là kẻ đêm ngày kêu xin Ngài, mà lại chậm chạp đến cứu họ sao! Ta nói cùng các người, Ngài sẽ vội vàng xét lẽ công bình cho họ. Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chẳng?

Người ta không thể đổ lỗi vì tôi không có cái này, không có cái kia, nên tôi không thể nên thánh được. Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, không có điều gì khó quá cho Ngài, vì Đức Giê-hô-va đã phán hứa rằng:

Giê-rê-mi 33:2-3: Đức Giê-hô-va là Đấng làm nên sự nầy, Đức Giê-hô-va là Đấng tạo và lập sự nầy, Danh Ngài là Giê-hô-va, phán như vậy: Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho; Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết.

Từ trên thiên đàng cách đây khoảng hơn hai ngàn năm, Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho sứ đồ Giảng gửi bảy mạng lệnh của Ngài cho các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, để các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ nhận biết tình trạng thật của mình trước các tiêu chuẩn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh.

Khải huyền 2 & 3: Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-sô rằng: Nầy là Lời phán của Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bảy chân đèn vàng: Ta biết công việc người, sự khó nhọc người, sự nhịn nhục người; Ta biết người không thể dung được những kẻ ác, lại biết người đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ mà không phải là sứ đồ, người đã rõ ràng chúng nó giả dối. Người hay nhịn nhục và chịu khó vì Danh Ta, không mệt nhọc chút nào. Nhưng điều Ta trách người, là người đã bỏ lòng kính mến ban đầu. Vậy hãy nhớ lại người đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, Ta sẽ đến cùng người, nếu người không ăn năn thì Ta sẽ cất chân đèn của người khỏi chỗ nó. Song người có điều nầy khá, là người ghét những việc làm của đảng Ni-cô-la, mà Ta, Ta cũng ghét nữa. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Si-miéc-nơ rằng: Nầy là Lời phán của Đấng trước hết và Đấng sau cùng, Đấng chết rồi mà đã sống lại: Ta biết sự khốn khó nghèo khổ của người (dầu người giàu có mặc lòng), và những lời gièm pha của kẻ xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, chúng nó vốn thuộc về hội quỷ Sa-tan. Người chớ ngại điều mình sẽ chịu khổ. Nầy, ma quỷ sẽ quăng nhiều kẻ trong các người vào ngục, hầu cho các người bị thử thách; các người sẽ bị hoạn nạn trong mười ngày. Khá giữ trung tín cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho người mũ triều thiên của sự sống. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai.

Cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Bết-găm rằng: Nầy là Lời phán của Đấng có thanh gươm nhọn hai lưỡi: Ta biết nơi người ở; đó là ngôi của quỷ Sa-tan; người đã vững lòng tôn Danh Ta, không chối đạo Ta; dầu trong những ngày đó, An-ti-ba, kẻ làm chứng trung thành của Ta đã bị giết nơi các người, là nơi Sa-tan ở. Nhưng Ta có điều quở trách người; vì tại đó, người có kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên, đặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và rủ ren làm điều dâm loạn. Người lại cũng có những kẻ theo đạo Ni-cô-la. Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, Ta sẽ đến mau kịp cùng người, lấy thanh gươm ở miệng Ta mà giao chiến cùng chúng nó. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Thi-a-ti-rơ rằng: Nầy là Lời phán của Con Đức Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn lửa, và chân như đồng sáng: Ta biết công việc người, lòng thương

yêu người, đức tin người, sự hầu việc trung tín người, lòng nhịn nhục người, và công việc sau rớt người còn nhiều hơn công việc ban đầu nữa. Nhưng điều Ta trách người, ấy là người còn dung cho Giê-sa-bên, người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi tớ Ta, đặng rủ chúng nó phạm tà dâm, và ăn thịt cúng thần tượng. Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều tà dâm nó! Nay, Ta quăng nó trên giường đau đớn, và phạm kẻ nào phạm tội tà dâm với nó, mà không ăn năn việc làm của nó, thì Ta cũng quăng vào tai nạn lớn. Ta sẽ đánh chết con cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ Ta là Đấng dò biết lòng dạ loài người; và Ta sẽ tùy công việc của mỗi người trong các người mà báo lại. Nhưng, với các người là kẻ khác ở tại Thi-a-ti-rơ, chưa từng nhận lấy đạo đó và chưa biết điều sâu hiểm của quỷ Sa-tan, như chúng vẫn nói, thì Ta phán dặn rằng Ta không gán cho các người gánh nặng khác. Chỉ các người khá bền giữ những điều mình đã có, cho tới chừng Ta đến. Kẻ nào thắng, và giữ các việc của Ta đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính Ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha Ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Sạt-đe rằng: Đây là Lời phán của Đấng có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: Ta biết công việc người; người có tiếng là sống, nhưng mà là chết. Hãy tỉnh thức, và làm cho vững sự còn lại, là sự hầu chết; vì Ta không thấy công việc của người là trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời Ta. Vậy hãy nhớ lại mình đã nhận và nghe đạo thể nào, thì giữ lấy, và ăn năn đi. Nếu người chẳng tỉnh thức, Ta sẽ đến như kẻ trộm, và người không biết giờ nào Ta đến bắt người thành linh. Nhưng, ở Sạt-đe, người còn có mấy người chưa làm ô uest áo xống mình: những kẻ đó sẽ mặc áo trắng mà đi cùng Ta, vì họ xứng đáng như vậy. Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha Ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là Lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; nay, Ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ đạo Ta, và chẳng chối Danh Ta. Nay, Ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; nay, Ta sẽ khiến chúng nó đến sắp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng Ta đã yêu người. Vì người đã giữ Lời nhịn nhục Ta, Ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mào triều thiên của người. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời Ta, danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới Ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Đây là Lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ nhả người ra khỏi miệng Ta. Vả, người nói: Ta giàu, Ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phạm những kẻ Ta yêu thì Ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nay, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngôi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngôi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!